

Bản án số: 09/2024/DS-ST

Ngày 28 tháng 6 năm 2024

V/v “Yêu cầu bồi thường do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hồng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Đức Âm và ông Nguyễn Bá Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự;

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thùy T** - Sinh năm 1986 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khu A, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

* Bị đơn: Bà **Chu Thị Hồng Y** - Sinh năm 1970 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khu C, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

* Người làm chứng: Ông **Hà Tuấn A** - Sinh năm 1967 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú; Khu C, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày nội dung và yêu cầu khởi kiện của mình đối với bà Chu Thị Hồng Y như sau:

Chị và bà Chu Thị Hồng Y là người cùng xã. Vào khoảng tháng 8/2022, bà Y đã ghen tuông vô cớ, vu khống, bịa đặt chị có quan hệ tình cảm với chồng bà Y là ông Hà Tuấn A rồi thường xuyên đi nói xấu, chửi bới, bôi nhọ xúc phạm chị. Bà Y còn lôi kéo anh em người nhà tụ tập quanh nhà ở của chị tại khu A, xã C để gây rối, dùng điện thoại di động quay video, chụp ảnh khu vực nhà chị đang ở làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của gia đình chị. Ngoài ra, bà Y còn sao chép những hội thoại trong tài khoản Merssenger của chị với bạn bè đồng nghiệp rồi gửi qua điện thoại đến cho chồng bà Y là ông Hà Tuấn A, bà Y đưa ra những thông tin không đúng sự thật

để bôi nhọ danh dự chị, làm đơn vu khống chị gửi đến Phòng Giáo dục huyện Đ và Trường THCS xã C là nơi chị đang công tác. Hành vi của bà Y kéo dài, đã ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của chị, làm ảnh hưởng đến công việc và cuộc sống sinh hoạt bình thường của chị và gia đình vì vậy chị đã có đơn gửi đến cơ quan Công an. Công an huyện Đ đã điều tra giải quyết và kết luận hành vi, việc làm của bà Y đối với chị là vi phạm pháp luật nên Công an huyện Đ đã xử phạt hành chính đối với bà Y, buộc bà Y phải công khai xin lỗi và cải chính những thông tin sai sự thật về chị.

Do bà Y đã có hành vi vu khống, xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm làm ảnh hưởng đến cuộc sống và công việc của chị vì vậy chị yêu cầu Tòa án buộc bà Chu Thị Hồng Y phải công khai xin lỗi tại nơi chị làm việc và nơi chị cư trú; phải bồi thường danh dự, nhân phẩm cho chị theo quy định của pháp luật. Ngoài ra chị không yêu cầu bà Y phải bồi thường thiệt hại nào khác.

Về yêu cầu bà Y phải dừng ngay hành vi bôi xấu, xúc phạm chị, thì kể từ khi Cơ quan Công an kết thúc điều tra và bà Y bị xử phạt hành chính, chị không còn thấy bà Y có lời nói, hành động nào vu cáo, xúc phạm làm ảnh hưởng đến danh dự uy tín của chị nên chị không yêu cầu về nội dung này nữa.

* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Chu Thị Hồng Y trình bày: Từ cuối năm 2021, bà đã nghe nhiều thông tin về việc chồng bà là ông Hà Tuấn A thường xuyên đến nhà chị Nguyễn Thị Thùy T ở khu A, xã C chơi và có biểu hiện quan hệ ngoại tình với chị T, cũng nhiều lần chị T gọi điện cho chồng bà vì vậy bà đã nhắc nhở chồng bà không tiếp tục quan hệ với chị T nữa nhưng không kết quả. Có 03 lần bà trực tiếp xuống nhà chị T để tìm chồng thì đều gặp chồng bà đang ở nhà chị T nhưng không gặp chị T vì chị T cố tình không mở cửa. Có 01 lần vào buổi đêm do bức xúc không tìm chế được nên bà và người nhà đến nhà chị T rồi đứng ngoài cổng có những lời nói không đúng mực (cụ thể nói gì nay bà không còn nhớ). Bà không chụp ảnh, không quay Video nơi ở của chị T, không sao chép các hội thoại của chị T trên M và cũng không đưa bất kì thông tin nào về chị T lên mạng xã hội như chị T trình bày. Bà thừa nhận có làm đơn phản ánh việc chị T quan hệ bất chính với chồng bà gửi đến Trường THCS C nơi chị T dạy học và gửi đơn đến Phòng Giáo dục huyện Đ để nhắc nhở chị T chấm dứt quan hệ với chồng bà. Mặc dù bà không bắt gặp quả tang chồng bà và chị T có quan hệ bất chính nhưng khẳng định chị T và chồng bà có quan hệ làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình bà dẫn đến tháng 4/2023 bà và chồng là ông Hà Tuấn A phải li hôn.

Sự việc giữa bà với chị T, Công an huyện Đ đã xử phạt hành chính bà vì “*Xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác*” và “*Phát tán tài liệu, hình ảnh có nội dung xuyên tạc, bịa đặt, vu cáo làm ảnh hưởng đến uy tín cá nhân*”. Mặc dù Công an xử phạt hành chính bà là không đúng vì bà không làm gì sai nhưng bà không có ý kiến, không khiếu nại đối với quyết định xử phạt. Kể từ khi bà và ông Hà Tuấn A li hôn thì bà không còn để ý, cũng không có lời nói, hành động nào liên quan hoặc làm ảnh hưởng đến chị T nữa.

Nay chị Thương yêu c bà phải công khai xin lỗi và bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín bà không chấp nhận và đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của chị T.

* Người làm chứng ông Hà Tuấn A vắng mặt nhưng có lời khai trình bày như

sau: Ông Hà Tuấn A xác nhận ông và bà Chu Thị Hồng Y trước đây là vợ chồng nhưng do mâu thuẫn nên tháng 4/2023 đã được Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng cho li hôn. Còn với chị Nguyễn Thị Thùy T là quen biết vì ông có thuê đất của bố chị T để làm vườn cây, liền với nhà chị T đang ở tại khu A, xã C, huyện Đ. Khi ông và bà Chu Thị Hồng Y vẫn đang là vợ chồng thì giữa bà Y và chị T có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà Y khi đó nghi ngờ ông và chị T có quan hệ tình cảm nên bà Y nhiều lần chửi bới xúc phạm chị T và ông, có lần còn xảy ra xô xát với chị T. Ngoài ra, bà Y còn nhiều lần quay phim chụp ảnh chị T và ông rồi đi nói xấu không đúng sự thật làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của ông và chị T. Sau đó sự việc đã được chính quyền địa phương và Công an huyện Đ giải quyết, xử phạt hành chính đối với bà Y vì đã xúc phạm nhân phẩm chị T, còn ông cũng bị xử phạt hành chính vì đã đập làm hỏng điện thoại di động của bà Y. Ông khẳng định giữa ông và chị T không có quan hệ tình cảm như bà Y trình bày. Việc chị T khởi kiện để yêu cầu bà Y bồi thường ông không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng phát biểu quan điểm: Xác định trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị T. Buộc bà Y phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho chị T giá trị bằng 05 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 9.000.000.đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về các vấn đề phải giải quyết trong vụ án vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình của các bên và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng tháng 8/2022, bà Chu Thị Hồng Y nghi ngờ ghen tuông chồng là ông Hà Tuấn A có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Thùy T, mặc dù không có chứng cứ nhưng bà Y vẫn đưa ra những thông tin không đúng sự thật, vu cáo chị T có quan hệ bất chính với chồng bà từ đó có những lời nói bôi nhọ, xúc phạm chị T, bà Y còn đưa người nhà đến nơi ở của chị T để gây rối, có những lời nói không đúng mực làm ảnh hưởng đến cuộc sống sinh hoạt của gia đình chị T. Ngoài ra bà Y còn có đơn phản ánh kèm các ảnh chụp gửi đến Trường THCS C là nơi chị T đang công tác và gửi đến Phòng Giáo dục huyện Đoan H là cơ quan quản lý chị T mà không có căn cứ xác thực làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của chị T.

Ngày 06/01/2023, tại nhà của chị T, bà Y và chị T đã xảy ra xô xát sau đó cả hai đều có đơn tố cáo gửi đến cơ quan Công an, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra, xác minh. Kết quả điều tra và lời khai của các bên đều xác định bà Chu Thị Hồng Y đã có hành vi xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm, uy

tín chị T và phát tán tài liệu hình ảnh có nội dung xuyên tạc, bịa đặt, vu cáo làm ảnh hưởng đến uy tín cá nhân do vậy ngày 18/7/2023, Công an huyện Đ đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Chu Thị Hồng Y vì đã có hành vi “*Xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác*” và “*Phát tán tài liệu, hình ảnh cá nhân có nội dung xuyên tạc, bịa đặt, vu cáo làm ảnh hưởng đến uy tín cá nhân*”, tổng mức phạt tiền 6.500.000.đ, buộc bà Y phải công khai xin lỗi chị T. Sau khi có quyết định xử phạt, bà Y không có ý kiến, cũng không khiếu nại đối với quyết định xử phạt hành chính và đã nộp xong tiền phạt nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành việc công khai xin lỗi chị T.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định bà Chu Thị Hồng Y đã có những hành động, lời nói vu cáo, bôi nhọ, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm uy tín của chị T. Mặc dù bà Y hoàn toàn ý thức được nhân phẩm, danh dự, uy tín của mỗi người là thiêng liêng, cần được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn cố ý xâm phạm. Hành vi của bà Y là trái pháp luật vì vậy bà Y phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình. Việc chị Thương yêu c bà Y phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 34, khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

- Về mức bồi thường: Chị T chỉ yêu cầu bà Y bồi thường do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo quy định của pháp luật, ngoài ra không yêu cầu bồi thường thiệt hại nào khác. Hội đồng xét xử đã cân nhắc và xét cần buộc bà Y phải bồi thường cho chị T với mức bồi thường bằng bảy lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định ở thời điểm hiện tại tương ứng với số tiền là 12.600.000.đ là phù hợp.

- Về yêu cầu bà Y phải dừng ngay hành vi bôi xấu, xúc phạm thì kể từ khi cơ quan Công an kết thúc điều tra, ra quyết định xử phạt hành chính bà Y, chị T xác nhận không còn thấy bà Y có lời nói, hành động nào vu cáo, xúc phạm làm ảnh hưởng đến danh dự uy tín của chị nên chị không có yêu cầu vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu này nữa.

- Về yêu cầu của chị T buộc bà Y phải công khai xin lỗi, thì tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 173/QĐ-XPHC ngày 18/7/2023 đã buộc bà Y phải công khai xin lỗi chị T. Nếu bà Y vẫn chưa thực hiện việc công khai xin lỗi thì chị T đề nghị cơ quan có thẩm quyền đôn đốc thi hành để buộc bà Y phải chấp hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật vì vậy trong vụ án này không xem xét giải quyết

[3]. Về án phí: Bà Chu Thị Hồng Y phải nộp tiền án phí dân sự đối với nghĩa vụ phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

[4]. Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đuan Hùng tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm về nội dung vụ án. Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 34, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 592 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- **Xử:** Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của chị Nguyễn Thị Thùy T.

Buộc bà Chu Thị Hồng Y phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Thùy T tổng số tiền là 12.600.000.đ (mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thi hành án, thì kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Bà Chu Thị Hồng Y phải nộp 630.000.đ (sáu trăm ba mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Chân Mộng;
- Lưu hồ sơ, án văn

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)
Tạ Hồng Tuấn**